

## NHTMCP Á CHÂU (ACB)

15.08.2017

### ĐÁNH GIÁ

### TĂNG TỶ TRỌNG

HOSE: ACB

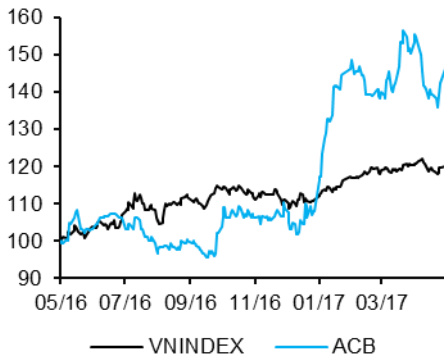
	Ngân hàng
Giá thị trường (VND)	25.500
Giá mục tiêu (VND)	30.300
Chênh lệch so với giá hiện tại	20,0%
Tỷ lệ cổ tức	0%
Suất sinh lợi kỳ vọng	20%

### Thông kê

11/08/2017

Thấp/Cao 52 tuần (nghìn đồng)	15,5-25,6
SL lưu hành (triệu cp)	986
Vốn hóa (tỷ đồng)	22.774
Vốn hóa (triệu USD)	1.001
% khối ngoại sở hữu	30%
SL cp tự do (triệu cp)	986
KLGD TB 3 tháng (triệu cp)	1,24
VND/USD	22.760
Index: VNINDEX / HNX	719/89

### So sánh giá cổ phiếu với VNINDEX



### Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	45%	0%	5%	53%
Tương đối	29%	0%	3%	33%

### ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

#### Kết quả kinh doanh 1H2017

- LNTT đạt 980 tỷ đồng (+48% y/y) hoàn thành 57% kế hoạch năm
- Tăng trưởng tín dụng đạt 11,2% ytd và huy động đạt 11,2% ytd

- **Dự phóng 2017:** LNST đạt 1.842 tỷ đồng (+38,1% y/y) và VCSH đạt 15.864 tỷ đồng (+13% y/y), tương ứng với EPS 1.869 đồng và BVPS 16.090 đồng. Dự phóng LN tăng 7% so với dự phóng ban đầu (1.751 tỷ đồng) với những thay đổi chủ yếu sau:

- 1) Tín dụng tăng nhanh hơn vào cuối năm nhờ yếu tố mùa vụ
- 2) Hoạt động dịch vụ tích cực nhờ dịch vụ thẻ và kết nối fintech
- 3) Lợi nhuận đột biến từ việc thu hồi trái phiếu liên quan đến Nhóm 6 công ty, đã được trích lập trong năm 2016
- 4) Trích lập dự phòng đối với các khoản nợ nội bảng tăng trong khi dự phòng đối với các khoản nợ liên quan đến Nhóm 6 công ty và nợ bán cho VAMC vẫn đang diễn ra đúng tiến độ

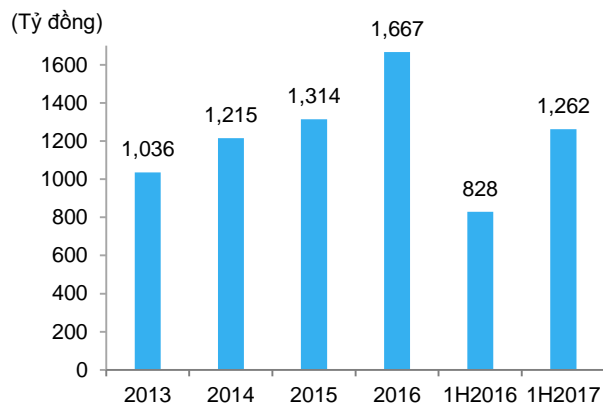
- Chúng tôi khuyến nghị **TĂNG TỶ TRỌNG** đối với ACB với giá mục tiêu 30.300 đồng (tăng 8% so với giá mục tiêu ban đầu), cao hơn 20% so với mức giá hiện tại.

Chỉ tiêu (tỷ VND)	2016	2017F	1H2017
TN lãi ròng	6.892	8.145	3.928
TN ngoài lãi ròng	1.782	2.322	1.523
LN trước CPDP	3.996	4.972	2.229
LNST	1.325	1.842	980
Tổng tài sản	233.472	285.677	265.842
VCSH	14.063	15.864	14.884
Tăng trưởng thu nhập lãi thuần	17,1%	18,2%	19,4%
Tăng trưởng thu nhập ngoài lãi	2,0%	30,3%	874,2%
Tăng trưởng LN trước dự phòng	10,7%	24,4%	85,9%
Tăng trưởng LNST	<b>26,9%</b>	<b>38,1%</b>	<b>47,8%</b>
Tăng trưởng TTS	16%	22%	14%
Tăng trưởng VCSH	10%	13%	6%
Tăng trưởng tín dụng	21,9%	21,0%	11,1%
Tăng trưởng huy động	18,4%	19,0%	11,2%
CIR	54%	53%	59%
NIM	3,42%	3,40%	3,29%
LDR	78,9%	80,2%	78,9%
Tỷ lệ nợ xấu	0,869%	1,200%	1,125%
LLRR	126,5%	112,5%	130,9%
ROAA	0,6%	0,7%	0,7%
ROAE	9,9%	12,3%	11,6%
EPS pha loãng	1.344	1.869	1.666
BVPS	14.264	16.090	15.097
P/E	19,3	13,9	15,6
P/B	1,8	1,6	1,7

## I. KẾT QUẢ KINH DOANH 1H2017

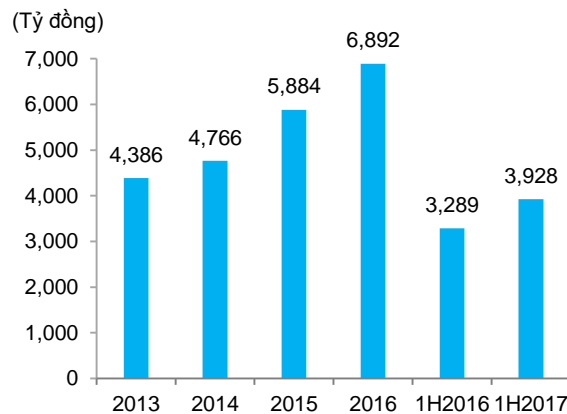
ACB công bố BCTC 1H2017 với LNST đạt 980 tỷ đồng, tăng 48% y/y và hoàn thành 58% kế hoạch cả năm cũng như dự phóng của chúng tôi. Động lực tăng trưởng chính đến từ tín dụng bán lẻ và sự cải thiện về hiệu quả hoạt động. Hoạt động thu hồi và xử lý nợ Nhóm 6 công diễn biến tích cực giúp ACB ghi nhận những khoảng lợi nhuận lớn. Nợ xấu có xu hướng tăng trở lại nhưng vẫn được kiểm soát tốt.

Hình 1: Lợi nhuận trước thuế



Source: ACB, KISV Research

Hình 2: Thu nhập lãi ròng



Source: ACB, KISV Research

### 1. Tăng trưởng tín dụng quý II chậm lại

Kết thúc quý 1H2017, tổng dư nợ cho vay khách hàng đạt 181.614 tỷ đồng, tăng 11,1% ytd (trong đó quý I +8,6% q/q, quý II +2,4% q/q), thấp hơn so với với 1H2016 (16,6% ytd). Các khoản cho vay phục vụ nhu cầu vốn ngắn hạn vẫn là động lực tăng trưởng chính (chiếm 55%) tăng 28% ytd trong khi cho vay trung dài hạn (chiếm 45%), giảm 4% ytd. Tình hình huy động vốn vẫn khá tích cực với tổng tiền gửi khách hàng kết thúc quý II đạt 230.186 tỷ đồng, +11,2% ytd, tốt hơn mức tăng 8,9% ytd của cùng kỳ 2016. Nhờ đó, thanh khoản ngân hàng tương đối dồi dào với tỷ lệ LDR giảm nhẹ còn 79% so với 80% trong quý I 2017. Biên lãi thuần NIM lũy kế 12 tháng giảm nhẹ khi LDR giảm, chi phí huy động vốn tăng trong khi mặt bằng lãi suất đầu ra tương đối cạnh tranh. Dù vậy, thu nhập lãi thuần 2Q2017 đạt 2.020 tỷ đồng (+18% y/y), lũy kế 1H2017 đạt 3.928 tỷ đồng (+19% y/y).

### 2. Hoàn nhập dự phòng lớn nhờ thu hồi nợ tích cực

Thu nhập ngoài lãi 1H2017 tăng mạnh 874% y/y đạt 1.523 tỷ đồng. Trong đó, các khoản có đóng góp đáng kể là lãi từ hoạt động dịch vụ 541 tỷ đồng (+28% y/y), lãi từ mua bán chứng khoán đầu tư 372 tỷ đồng (cùng kỳ lỗ 462 tỷ đồng) và lãi từ các hoạt động khác 409 tỷ đồng (+330% y/y). Lãi hoạt động đầu tư chủ yếu đến từ việc hoàn nhập dự phòng cho các khoản trái phiếu liên quan đến Nhóm 6 công ty. Trong năm 2016, ACB đã trích lập khoảng 1.000 tỷ đồng và sử dụng dự phòng để xử lý hoàn toàn cho khoản đầu tư này. Việc hoàn nhập dự phòng cho thấy việc thu hồi nợ khá tích cực, 6 tháng đầu năm ACB chỉ mới hoàn nhập khoảng 225 tỷ đồng. Do đó, khả năng ACB vẫn sẽ tiếp tục ghi nhận lợi nhuận lớn từ hoàn nhập nếu tình hình thu hồi trái phiếu đáo hạn tiếp tục khả quan.

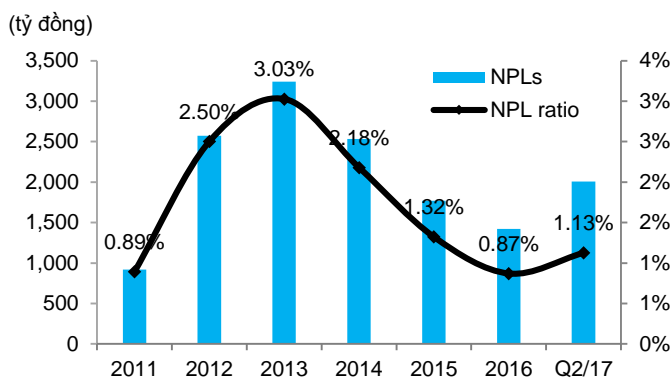
### 3. Chi phí hoạt động tăng mạnh do dự phòng rủi ro tài sản khác liên quan đến Nhóm 6 công ty

Trong 1H2017, ACB đã ghi nhận thêm 650 tỷ đồng chi phí dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn và các rủi ro tài sản khác. Chúng tôi lưu ý rằng do các khoản nợ xấu liên quan đến Nhóm 6 công ty nằm dưới nhiều loại hình tài sản khác nhau (cho vay khách hàng, chứng khoán đầu tư và các khoản phải thu khác) nên việc thu hồi, hoàn nhập và trích lập dự phòng sẽ được phân bổ vào các tài khoản chi phí khác nhau theo quy định. Điều này khiến chi phí hoạt động 6 tháng đầu năm tăng mạnh 43% lên 3.222 tỷ đồng. Nếu loại trừ khoản mục này, CPHĐ thực tế chỉ tăng 15% y/y. Điều này cho thấy ACB không những đang tích cực xử lý xấu mà quản lý các chi phí HĐKD khác cũng tương đối hiệu quả. Trong nửa đầu năm 2017, ACB đã khai trương thêm 1 chi nhánh (nâng tổng số lên 350 CN) và tuyển dụng thêm 106 nhân sự lên 9.928 nhân viên.

#### 4. Tiến độ xử lý nợ xấu đang được đẩy nhanh

CPDP tăng nhanh 161% y/y lên 966 tỷ đồng trong 1H2017. Điều này cũng không quá bất ngờ khi mà theo kế hoạch ACB sẽ xử lý dứt điểm các khoản nợ liên quan đến Nhóm 6 công ty và trái phiếu đặc biệt VAMC trong năm 2017. Theo dự phóng của chúng tôi, ACB sẽ trích lập thêm khoảng 1.000 tỷ đồng trong 2H2017 nâng tổng mức dự phòng trong năm 2017 là 2.630 tỷ đồng (bao gồm cả phần trích lập của Nhóm 6 công ty được phân loại ở CPHĐ và các chi phí khác). Nợ xấu nội bảng có xu hướng tăng nhẹ trở lại do mở rộng hoạt động tín dụng, chiếm 1,13% tổng dư nợ, tương đương 2.066 tỷ đồng nhưng vẫn thấp hơn so với mức dự báo của chúng tôi là 1,2% vào cuối năm 2017.

Hình 5: Tình hình nợ xấu tại ACB



Nguồn: ACB, KISV Research

## II. QUAN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Với kết quả kinh doanh 1H2017 khá ấn tượng, chúng tôi nâng dự phóng lợi nhuận ACB trong năm 2017 với LNST và VCSH lần lượt đạt 1.842 tỷ đồng (+38,1% y/y) và 15.846 tỷ đồng (+13% y/y). Theo đó, EPS đạt 1.869 đồng và BVPS đạt 16.090 đồng, tương ứng với P/E forward 13,9x và P/B forward 1,6x. Dự phóng lợi nhuận tăng 7% so với ước tính ban đầu với những thay đổi chủ yếu sau:

- 1) Tăng trưởng tín dụng mặc dù chậm lại trong quý II nhưng vẫn đạt 58% so với dự phóng ban đầu (19% ytd). Mức tăng trưởng mục tiêu cho năm 2017 được kỳ vọng sẽ tăng lên 21% ytd nhờ tín dụng được mở rộng vào cuối năm do yếu tố mùa vụ, đặc biệt sau động thái hạ lãi suất điều hành và lãi suất cho vay ngắn hạn đối với các lĩnh vực ưu tiên của NHNN. Thêm vào đó, việc tăng đầu tư vào trái phiếu Chính phủ cũng giúp ACB tăng nguồn thu nhập lãi. Bên cạnh đó, để đáp ứng nhu cầu vốn vào cuối năm, dự báo tăng trưởng huy động đạt 19% ytd (so với ban đầu là 17,5% ytd). Tuy nhiên, NIM có thể thu hẹp nhẹ khi mặt bằng lãi suất cho vay cũng như lãi suất TPCP duy trì ở mức thấp.
- 2) Thu từ hoạt động dịch vụ tiếp tục tăng trưởng khá khi ACB đẩy mạnh dịch vụ thẻ cũng như hợp tác với các doanh nghiệp Fintech để cải thiện dịch vụ thanh toán online.
- 3) Việc thu hồi nợ từ các khoản trái phiếu liên quan đến Nhóm 6 công ty đã được trích lập dự phòng trong năm 2016 giúp ACB ghi nhận các khoản lợi nhuận đột biến.
- 4) Chi phí dự phòng ước tính năm 2017 là 2.660 tỷ đồng, tăng 15% so với dự phóng ban đầu do nợ nội bảng có xu hướng tăng trở lại. Các khoản nợ liên quan đến Nhóm 6 công ty và nợ bán cho VAMC vẫn đang được trích lập đúng tiến độ. Trong nửa đầu năm ACB đã trích lập được khoảng 1.600 tỷ đồng, như vậy ngân hàng còn phải trích lập thêm khoảng 1.000 tỷ đồng trong nửa cuối năm.

Dự phóng KQKD 2017	Ban đầu	Điều chỉnh	Thay đổi	Chú thích
TN lãi ròng	7.848	8.206	5%	TD tăng nhanh ở cuối năm
Lãi thuần từ DV	1.039	1.143	10%	Dịch vụ thẻ, kết nối Fintech
Lãi ròng từ KD ngoại hối	253	299	18%	
TN từ đầu tư chứng khoán	312	446	43%	Thu hồi các khoản đã trích lập
TN từ góp vốn, mua cổ phần	26	26	0%	
TN khác	314	409	30%	Thu hồi các khoản đã trích lập
TN ngoài lãi ròng	1.944	2.322	19%	
Tổng thu nhập hoạt động	9.792	0	-100%	
Chi phí hoạt động	(5.288)	(5.527)	5%	
<b>LN trước CPDP</b>	<b>4.504</b>	<b>5.001</b>	<b>11%</b>	
CPDP	(2.315)	(2.660)	15%	Tăng dự phòng nợ nội bảng
<b>LNTT</b>	<b>2.189</b>	<b>2.341</b>	<b>7%</b>	

## ĐỊNH GIÁ

Phương pháp so sánh P/B	2017	2018
BVPS (VND)	16.090	18.368
P/B target (x)	1,7	1,7
Định giá (VND)	27.354	31.225

Phương pháp so sánh P/E	2017	2018
EPS (VND)	1,869	3,277
P/E target(x)	15,0	15,0
Định giá (VND)	28,029	49,159

Phương pháp thu nhập thặng dư	2017	2018	2019	2020	2021
Giá trị vốn chủ sở hữu	15.864	18.109	20.452	23.371	27.011
Lợi nhuận ròng	1.842	3.231	3.784	4.360	5.081
Chi phí vốn	1.904	2.173	2.454	2.804	3.241
Thu nhập thặng dư	(61)	1.058	1.330	1.555	1.840
Giá trị hiện tại thu nhập thặng dư	(49)	753	845	988	1.840
Tốc độ tăng trưởng dài hạn	3%				
Chi phí vốn Re	12%				
Tổng giá trị hiện tại thu nhập thặng dư (2017-2021)	4.378				
Giá trị hiện tại thu nhập thặng dư cuối kỳ	13.383				
Giá trị vốn chủ sở hữu	33.625				
Số lượng CP	985.901.288				
<b>Định giá</b>	<b>34.106</b>				

Tổng hợp	Tỷ trọng	Giá
RIM	40,0%	34.106
P/B	30,0%	27.354
P/E	30,0%	28.029
<b>Giá mục tiêu</b>		<b>30.257</b>

Kể từ đầu năm, giá cổ phiếu ACB đã tăng hơn 45%. Giá cổ phiếu đạt đỉnh 26.800 đồng trong tháng 6/2017 sau đó đi ngang dưới áp lực chốt lực của các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức. Ngoài ra, gần đây ngân hàng Standard Chartered APL Limited (cổ đông chiến lược nắm giữ 19% cổ phần ACB) cũng bắt đầu tiến trình thoái vốn khỏi các ngân hàng Châu Á cũng gây ra áp lực lên giá cổ phiếu. Tuy nhiên, với những diễn biến tích cực của ACB trong năm 2017, chúng tôi đánh giá triển vọng lạc quan trong năm 2018 khá lạc quan. Dựa trên mức giá hiện tại, chúng tôi khuyến nghị **TĂNG TỶ TRỌNG** đối với ACB với mức giá mục tiêu tăng lên **30.300 đồng** (tăng 8% so với giá mục tiêu ban đầu 28.000 đồng) nhờ tình hình thu hồi và xử lý nợ tích cực.

## KẾT QUẢ KINH DOANH

Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng)	2016	2017F	2018F	2019F	2020F	2021F
Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	3.541	1.779	2.100	2.478	2.911	3.377
Tiền gửi tại NHNN	5.119	9.856	11.630	13.723	16.125	18.704
Tiền gửi và cho vay TCTD khác	8.152	11.463	12.982	16.452	18.056	21.501
<b>Cho vay KH</b>	<b>163.401</b>	<b>197.715</b>	<b>233.304</b>	<b>275.299</b>	<b>323.476</b>	<b>375.233</b>
Dự phòng cho vay khách hàng	(1.797)	(2.669)	(3.500)	(4.129)	(4.852)	(5.628)
Chứng khoán đầu tư	42.801	54.708	55.255	60.780	66.859	73.544
<b>Tài sản sinh lãi</b>	<b>217.677</b>	<b>261.218</b>	<b>298.042</b>	<b>348.402</b>	<b>403.539</b>	<b>464.650</b>
Tài sản khác	12.254	12.824	13.475	14.372	15.205	16.140
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>233.472</b>	<b>285.677</b>	<b>325.247</b>	<b>378.974</b>	<b>437.780</b>	<b>502.871</b>
Các khoản nợ NHNN	-	7.392	8.722	10.292	12.093	14.028
Tiền gửi và vay các TCTD	2.235	2.464	2.907	3.431	4.031	4.676
Tiền gửi của khách hàng	207.051	246.391	290.741	343.075	403.113	467.611
Nguồn vốn chịu lãi khác	6.615	6.681	6.695	6.708	6.721	6.735
Nguồn vốn không chịu lãi khác	3.717	6.886	(1.927)	(4.984)	(11.550)	(17.190)
Tổng nợ phải trả	219.618	269.814	307.138	358.522	414.409	475.861
Vốn chủ sở hữu	14.063	15.864	18.109	20.452	23.371	27.011
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>233.681</b>	<b>285.677</b>	<b>325.247</b>	<b>378.974</b>	<b>437.780</b>	<b>502.871</b>

Kết quả kinh doanh (tỷ đồng)	2016	2017F	2018F	2019F	2020F	2021F
Thu nhập lãi	16.448	21.028	24.141	28.221	32.687	37.637
Chi phí lãi	(9.556)	(12.883)	(15.144)	(17.812)	(20.872)	(24.159)
<b>Thu nhập lãi ròng</b>	<b>6.892</b>	<b>8.145</b>	<b>8.997</b>	<b>10.409</b>	<b>11.815</b>	<b>13.477</b>
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	944	1.143	1.257	1.446	1.662	1.912
Lãi ròng từ kinh doanh ngoại hối	230	299	329	362	398	438
Thu nhập từ đầu tư chứng khoán	297	446	468	491	516	542
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	25	26	27	29	30	32
Thu nhập khác	285	409	449	494	544	598
<b>Thu nhập ngoài lãi ròng</b>	<b>1.782</b>	<b>2.322</b>	<b>2.531</b>	<b>2.822</b>	<b>3.150</b>	<b>3.521</b>
<b>Tổng thu nhập hoạt động</b>	<b>8.674</b>	<b>10.467</b>	<b>11.528</b>	<b>13.231</b>	<b>14.965</b>	<b>16.998</b>
Chi phí hoạt động	(4.678)	(5.495)	(6.340)	(7.145)	(7.932)	(8.839)
<b>Lợi nhuận trước chi phí dự phòng</b>	<b>3.996</b>	<b>4.972</b>	<b>5.188</b>	<b>6.086</b>	<b>7.034</b>	<b>8.159</b>
Dự phòng	(2.329)	(2.669)	(1.149)	(1.356)	(1.584)	(1.808)
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>1.667</b>	<b>2.303</b>	<b>4.039</b>	<b>4.731</b>	<b>5.450</b>	<b>6.352</b>
Chi phí thuế	(342)	(461)	(808)	(946)	(1.090)	(1.270)
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>1.325</b>	<b>1.842</b>	<b>3.231</b>	<b>3.784</b>	<b>4.360</b>	<b>5.081</b>

**TĂNG TỶ TRỌNG:** Nếu giá mục tiêu cao hơn 15% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

**TRUNG LẬP:** Nếu giá mục tiêu cao/thấp hơn -5 đến 15% (bao gồm suất cổ tức) so với giá thị trường.

**GIẢM TỶ TRỌNG:** Nếu tổng suất sinh lợi kỳ vọng thấp hơn -5%.

## KHUYẾN CÁO

Bản báo cáo này do Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS) phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra, một cách ẩn ý hay rõ ràng, bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ư thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.

## LIÊN HỆ

### Trụ sở chính

Tòa nhà Maritime Bank  
Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.  
ĐT: +84 8 3838 6068 - 3914 8585  
Fax: +84 8 3821 6898 - 3821 6899

### Chi nhánh Hà Nội

Tòa nhà CTM  
Tầng 6, 299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội  
ĐT: (844) 3974 4448  
Fax: (844) 3974 4501

### Phòng Phân tích

Trưởng phòng Phân tích  
Bạch An Viễn  
[vien.ba@kisvn.vn](mailto:vien.ba@kisvn.vn)

Chuyên viên phân tích Tài chính- Ngân hàng  
Trương Thanh Nguyên  
[nguyen.tt@kisvn.vn](mailto:nguyen.tt@kisvn.vn)

Chuyên viên Phân tích kỹ thuật  
Nguyễn Kim Quang  
[quang.nk@kisvn.vn](mailto:quang.nk@kisvn.vn)

Chuyên viên phân tích vĩ mô  
Vũ Anh Tú  
[tu.va@kisvn.vn](mailto:tu.va@kisvn.vn)

Chuyên viên phân tích Chứng khoán  
Đặng Gia Tuấn  
[tuan.dg@kisvn.vn](mailto:tuan.dg@kisvn.vn)

### Phòng Khách hàng Định chế

Trưởng phòng Khách hàng Định chế  
Lâm Hạnh Uyên  
[uyen.lh@kisvn.vn](mailto:uyen.lh@kisvn.vn)